

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học năm học 2023- 2024

(Tính đến 31 tháng 5 năm 2024)

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

* Trình độ Đại học

TT	Địa điểm đặt lớp	Số lượng	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả Đào tạo
1	Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự	44	Sư phạm Khoa học tự nhiên	44
2	Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự	85	Giáo dục Mầm non	85
3	Trường Cao đẳng Bắc Kạn	180	Giáo dục Mầm non	180
4	Trường Cao đẳng Bắc Kạn	47	Giáo dục Tiểu học	47
5	Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh	183	Giáo dục Mầm non	183
6	Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh	72	Giáo dục Tiểu học	72
7	Trường Cao đẳng Công thương Việt Nam	65	Giáo dục Mầm non	65
8	Trường Đại học Hải Dương	50	Sư phạm Toán học	50
9	Trường Đại học Hải Dương	275	Giáo dục Mầm non	275
10	Trường Cao đẳng Hòa Bình	16	Sư phạm Tiếng Anh	16
11	Trường Cao đẳng Hòa Bình	54	Giáo dục Mầm non	54
12	Trường Cao đẳng Hòa Bình	91	Giáo dục Tiểu học	91
13	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên	44	Giáo dục Mầm non	44
14	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên	52	Giáo dục Tiểu học	52
15	Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn	464	Giáo dục Mầm non	464
16	Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn	82	Giáo dục Tiểu học	82

Đ

17	Trường CD Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội	201	Sư phạm Toán học	201
18	Trường CD Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội	120	Sư phạm Ngữ văn	120
19	Trường CD Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội	20	Sư phạm Tin học	20
20	Trường CD Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội	56	Giáo dục Mầm non	56
21	Trường CD Ngoại ngữ và Công nghệ Hà Nội	353	Giáo dục Tiểu học	353
22	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	49	Sư phạm Toán học	49
23	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	311	Giáo dục Mầm non	311
24	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	113	Giáo dục Tiểu học	113
25	Trường Cao đẳng Thái Nguyên	87	Giáo dục Mầm non	87
26	Trường Cao đẳng Thái Nguyên	39	Giáo dục Tiểu học	39
27	Trường ĐH Hùng Vương	28	Giáo dục Chính trị	28
28	Phân hiệu ĐHTN tại Hà Giang	26	Sư phạm Ngữ văn	26
29	Phân hiệu ĐHTN tại Hà Giang	278	Giáo dục Mầm non	278
30	Phân hiệu ĐHTN tại Hà Giang	163	Giáo dục Tiểu học	163
31	Trường TC Thái Nguyên	78	Giáo dục Mầm non	78
32	Trường TC Thái Nguyên	50	Giáo dục Tiểu học	50
33	Trường TC VH,TT&DL Bắc Giang	187	Giáo dục Mầm non	187
34	Trường TC VH,TT&DL Bắc Giang	65	Giáo dục Tiểu học	65
35	Trường TC Y Dược Hà Nam	500	Giáo dục Mầm non	500
36	Trường TC Y Dược Hà Nam	96	Giáo dục Tiểu học	96
37	Trường TC Cộng đồng Hà Nội - PHLS	201	Giáo dục Mầm non	201
38	Trung tâm GDTX tỉnh Bắc Kạn	15	Sư phạm Tin học	15
39	Trung tâm GDTX tỉnh Cao Bằng	143	Giáo dục Mầm non	143
40	Trung tâm GDTX tỉnh Cao Bằng	142	Giáo dục Tiểu học	142
41	Trung tâm GDTX tỉnh Hưng Yên	62	Giáo dục Mầm non	62

ĐS

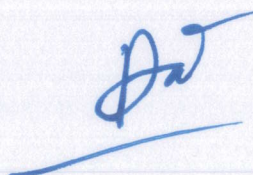
42	Trung tâm GDTX tỉnh Hưng Yên	19	Giáo dục Tiểu học	19
43	Trung tâm GDTX tỉnh Lai Châu	62	Giáo dục Tiểu học	62
44	Trung tâm GDTX tỉnh Quảng Ninh	108	Giáo dục Mầm non	108
45	Trung tâm GDTX tỉnh Quảng Ninh	45	Giáo dục Tiểu học	45
46	Trung tâm GDTX tỉnh Thái Nguyên	153	Giáo dục Mầm non	153
47	Trung tâm GDTX tỉnh Thái Nguyên	78	Giáo dục Tiểu học	78
48	Trung tâm GDTX tỉnh Vĩnh Phúc	68	Sư phạm Toán học	68
49	Trung tâm GDTX tỉnh Vĩnh Phúc	55	Sư phạm Tiếng Anh	55
50	Trung tâm GDTX tỉnh Vĩnh Phúc	101	Giáo dục Mầm non	101
51	Trung tâm GDTX tỉnh Vĩnh Phúc	118	Giáo dục Tiểu học	118
52	Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN	56	Sư phạm Toán học	56
53	Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN	52	Giáo dục Tiểu học	52
54	Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN	53	Sư phạm Khoa học tự nhiên	53
Tổng cộng		6155		6155

*** Trình độ Sau Đại học (Thạc sĩ)**

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1	Phân hiệu Thái Nguyên tại Lào Cai	14	Đại số & lý thuyết số	14
		13	Toán giải tích	12
		12	LL&PPDH bộ môn Toán học	0
		9	Hoá vô cơ	9
		6	LL&PPDH bộ môn Sinh học	6

		13	LL&PPDH bộ môn Văn-Tiếng Việt	13
		139	Quản lý giáo dục	120
		65	GDH (Giáo dục Tiểu học)	28
2	Phân hiệu Thái Nguyên tại Hà Giang	13	Quản lý giáo dục	0
Tổng cộng		284		202

Người lập biểu
(kí & ghi rõ họ, tên)



TS. Dương Công Đạt

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 5 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG


PGS.TS. Mai Xuân Trường

